

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN THÀNH
TỈNH NGHỆ AN**

Số: 39/2021/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Yên Thành, ngày 09 tháng 9 năm 2021.

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm;

Xét thấy ngày 9/9/2021 người khởi kiện đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được tòa án chấp nhận quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đinh chỉ giải quyết vụ án dân sự thụ lý số: 21/2021/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Trọng N, sinh năm 1968

Địa chỉ: Xóm Vĩnh Tiến, xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Chị Hồ Thị L- sinh năm 1974

Địa chỉ: xóm Vĩnh Phúc, xã Vĩnh Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Ông Trần Trọng N có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Xử lý tiền tạm ứng án phí: Hoàn trả lại cho ông Trần Trọng N số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ông đã nộp

theo Biên lai thu tiền số: 0002942 ngày 20 tháng 4 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An

3. đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp là 10 ngày kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

THẨM PHÁN

Noi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. Yên Thành;
- THA Dân sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Thị Hiền

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 45-DS:

- (1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2017/QĐST- KDTM).
- (3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 217 hoặc các điều luật khác của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự).
- (4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2017/TLST-KDTM).
- (5) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: “tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân”).
- (6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).
- (9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).
- (10) Tùy từng trường hợp cụ thể mà ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân khởi kiện (nếu có).